

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ
TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**

- Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **Bệnh viện Mái Sải Gòn Tây Ninh**
- Địa chỉ: 101 Hoàng Lê Kha, Phường 03, Thành phố Tây Ninh, Tỉnh Tây Ninh.
- Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 7h30 đến 16h30 hàng ngày từ thứ 2 đến thứ 7
- Danh sách đăng ký bỏ sung người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)
1	Lê Nguyễn Trường An	0032180/HCM-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Máu	7h30 đến 16h30 hàng ngày từ thứ 2 đến thứ 7	Giám đốc chuyên môn Bệnh viện, Bác sĩ Máu
2	Bùi Thị Diệu	004240/BRVT-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Máu	7h30 đến 16h30 hàng ngày từ thứ 2 đến thứ 7	Bác sĩ Máu, Trưởng khoa Khám bệnh
3	Trương Quang Phong	052566/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	7h30 đến 16h30 hàng ngày từ thứ 2 đến thứ 7	Phó Giám đốc Bệnh viện - BS Nội, Khoa khám bệnh
4	Nguyễn Thị Xuân Trang	0027441/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Máu	7h30 đến 16h30 ngày chủ nhật hàng tuần	BS Máu, Khoa khám bệnh
5	Trần Tấn Mạnh	055533/HCM-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	7h30 đến 16h30 thứ 7, chủ nhật hàng tuần	BS Nội, Khoa khám bệnh
6	Trịnh Hoàng Giang	001273/CM-CCHN	Theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	7h30 đến 16h30 hàng ngày từ thứ 2 đến thứ 7	Điều dưỡng Trưởng Khoa khám bệnh
7	Bùi Thị Hồng Châu	3254/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7h30 đến 16h30 hàng ngày từ thứ 2 đến thứ 7	Điều dưỡng Trưởng Bệnh viện
8	Hoàng Thị Thủy Dương	0001829/TNI-CCHN	Quy trình kỹ thuật điều dưỡng cơ bản	7h30 đến 16h30 hàng ngày từ thứ 2 đến thứ 7	Điều dưỡng Trưởng phòng bệnh nhân
9	Hà Huệ Anh	4336/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7h30 đến 16h30 hàng ngày từ thứ 2 đến thứ 7	Điều dưỡng viên, Khoa khám bệnh
10	Vũ Thị Minh	004305/DNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Máu	7h30 đến 16h30 hàng ngày từ thứ 2 đến thứ 7	BS Máu, Trưởng khoa Máu - Phẫu thuật Gây mê hồi sức
11	Lê Huỳnh Nhân	5433/DT-CCHN	Chuyên khoa Gây mê hồi sức	7h30 đến 16h30 hàng ngày từ thứ 2 đến thứ 7	BS Gây mê hồi sức, Khoa Máu - Phẫu thuật Gây mê hồi sức
12	Phạm Mạnh Sơn	002468/DL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	7h30 đến 16h30 ngày từ thứ 3, thứ 4, thứ 5	BS Gây mê hồi sức, Khoa Máu - Phẫu thuật Gây mê hồi sức
13	Trần Thị Thu Thảo	003053/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quyết định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7h30 đến 16h30 hàng ngày từ thứ 2 đến thứ 7	Điều dưỡng Trưởng phòng mổ, Khoa Máu - Phẫu thuật Gây mê hồi sức



STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)
14	Huỳnh Thị Thanh Bình	001493/CM-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại thông tư số 26/2015/TT-LT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7h30 đến 16h30 hàng ngày từ thứ 2 đến thứ 7	Điều dưỡng viên, Khoa Mắt - Phẫu thuật Gây mê hồi sức
15	Nguyễn Quốc Doanh	4213/TNI-CCHN	Theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV	7h30 đến 16h30 hàng ngày từ thứ 2 đến thứ 7	Điều dưỡng viên, Khoa Mắt - Phẫu thuật Gây mê hồi sức
16	Trần Thị Hồng Sương	046546/HCM-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TT-LT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7h30 đến 16h30 hàng ngày từ thứ 2 đến thứ 7	Điều dưỡng viên, Khoa Mắt - Phẫu thuật Gây mê hồi sức
17	Nguyễn An Bình	4426/TNI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Quy định tại thông tư số 26/2015/TT-LT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	7h30 đến 16h30 hàng ngày từ thứ 2 đến thứ 7	Điều dưỡng viên, Khoa Mắt - Phẫu thuật Gây mê hồi sức
18	Nguyễn Văn Nghi	04207/ĐT-CCHN	Kỹ thuật viên Gây mê hồi sức	7h30 đến 16h30 hàng ngày từ thứ 2 đến thứ 7	Kỹ thuật viên, Khoa Mắt - Phẫu thuật Gây mê hồi sức
19	Lê Chánh Trí	000918/VL-CCHN	Chẩn đoán hình ảnh	7h30 đến 16h30 hàng ngày từ thứ 2 đến thứ 7	BS Chẩn đoán hình ảnh, Trường khoa Cận Lâm Sàng
20	Phan Thị Như Hằng	038574/HCM-CCHN	Cử nhân xét nghiệm	7h30 đến 16h30 hàng ngày từ thứ 2 đến thứ 7	Kỹ thuật viên xét nghiệm, Khoa Cận Lâm Sàng
21	Võ Thị Ni Tiên	035772/HCM-CCHN	Kỹ thuật viên Xét nghiệm	7h30 đến 16h30 hàng ngày từ thứ 2 đến thứ 7	Kỹ thuật viên xét nghiệm, Khoa Cận Lâm Sàng
22	Cải Thị Lương	2095/CCHN-D-SYT-TNI	Bản lẻ Dược (Đủ điều kiện hành nghề Dược với vị trí Người chịu trách nhiệm chuyên môn về Dược của Nhà thuốc)	7h30 đến 16h30 hàng ngày từ thứ 2 đến thứ 7	Dược sĩ Đại học, Trường khoa Dược
23	Trịnh Thị Thùy Trang	1134/TNI-CCHND	Buôn bán được liệu, thuốc đông y, thuốc từ được liệu, Đại lý bán vắc xin, sinh phẩm y tế, Chủ quầy thuốc; Chủ đại lý bán thuốc của doanh nghiệp; Người quản lý từ thuốc trạm y tế	7h30 đến 16h30 hàng ngày từ thứ 2 đến thứ 7	Dược sĩ, Khoa Dược
24	Nguyễn Hữu Thế	3590/TNCCCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	7h30 đến 16h30 hàng ngày từ thứ 2 đến thứ 7	Phó Giám đốc chuyên môn Bệnh viện, Bác sĩ Mắt

* Người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh là người làm công tác chuyên môn đồng thời là công chức, viên chức hoặc có hợp đồng lao động với đơn vị

** Ghi đầy đủ chính xác phạm vi ghi trên chứng chỉ hành nghề KBCB được cấp và quyết định bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định (nếu có)

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn**	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)
-----	------------------------------------	------------------------	-----------------------------------	--	--

Tây Ninh, ngày 18 tháng 12 năm 2023

Người chịu trách nhiệm chuyên môn
kỳ họp lần thứ 50 khám bệnh, chữa bệnh
(Ký, ghi rõ họ tên và ghi rõ họ tên)



Ths.Bs Lê Nguyễn Trường An

